



Sản phẩm chống thấm gốc Polyurethane

weberdry PU pro

ƯU ĐIỂM

- Kháng lão hóa gây ra bởi tia UV (tia cực tím).
- Tính đàn hồi cao, giúp tạo cầu vết nứt ngay cả khi bề mặt chịu sự co ngót.
- Không thấm dưới áp lực nước 50 mét nước trong 72 giờ.
- Bám dính tốt trên nền bê tông.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

Đóng gói: Thùng thiếc với các khối lượng: 7 kg; 20 kg.

Màu sắc: Màu xám và màu xanh lục

Lớp lót khuyến nghị: weberprime SPF-11 (định mức 0.2 - 0.3 kg/m²).

Hạn sử dụng Trong vòng 12 tháng kể từ ngày sản xuất tại nhà máy. Lưu trữ ở nơi mát mẻ, khô ráo và không gió tốt. Tránh tiếp xúc với hơi ẩm. Tránh để nhiễm nước & côn trùng. Nếu bao bì đã mở, phải bảo quản bằng cách dây kín, để ở khu vực khô ráo, thoáng khí, và cần kiểm tra trước khi sử dụng tiếp.

MÔ TẢ

weberdry PU pro là sản phẩm chống thấm gốc Polyurethane siêu đàn hồi, có khả năng kháng tia cực tím (UV), phù hợp thi công cho khu vực sân mái lộ thiên.

ỨNG DỤNG

Sản phẩm phù hợp để chống thấm cho khu vực lộ thiên, thường xuyên tiếp xúc với ánh sáng mặt trời trực tiếp như sàn mái, ban công, lô gia,...

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Đặc tính kỹ thuật	Giá trị	Tiêu chuẩn thử nghiệm
Định mức trung bình	1.8 - 2.0 kg/m ² (2-3 lớp)	-
Khối lượng riêng	1.45 ± 0.1 g/cm ³	-
Hàm lượng chất không bay hơi	94 ± 3 %	ISO 3251
Độ cứng (shore A)	55 ± 10	ASTM D2240
Cường độ bám dính trên nền bê tông sau 28 ngày	≥ 1.0 N/mm ²	ASTM D7234
Cường độ chịu kéo	≥ 1.2 N/mm ²	ASTM D412
Cường độ chịu xé	≥ 10 kN/m	ASTM D624
Độ giãn dài	≥ 400 %	ASTM D412
Khả năng tạo cầu vết nứt	lên đến 2 mm	BS EN 14891
Khả năng phục hồi từ 350% độ giãn dài	≥ 90 %	ASTM D412
Độ bền bong tróc	≥ 30 N	ASTM C836/C836M; ASTM C794
Khả năng chống thấm	Không thấm dưới áp lực nước 5 bar trong 72 giờ	BS EN 12390-8

Lưu ý: Dữ liệu kỹ thuật được thu thập từ kết quả trong phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn. Kết quả thực tế có thể thay đổi tùy theo điều kiện và cách thức thi công khác nhau tại công trường.

CHUẨN BỊ DỤNG CỤ

- Cọ quét, con lăn, bay, cào và máy trộn.

CHUẨN BỊ BỀ MẶT VÀ ĐIỀU KIỆN THI CÔNG

- Bề mặt thi công phải đặc chắc, được tạo dốc và được làm sạch đến khi không còn vết dầu mỡ hay bụi bẩn.
- Loại bỏ lớp bê tông yếu, vật liệu bám dính kém bằng biện pháp cơ học phù hợp.
- Điều kiện môi trường: nhiệt độ không khí từ +5°C đến +35°C; độ ẩm không khí tối đa 85%.
- Khuyến cáo: bổ sung thêm lưới gia cường có tính năng đàn hồi và chống thấm dọc theo các khe co giãn, tiếp giáp giữa chân tường và sàn...

TRỘN

- Sử dụng máy khuấy có tốc độ tối đa 500 vòng/phút, khuấy sản phẩm từ 3 - 5 phút để các thành phần của sản phẩm trộn đều với nhau.

THI CÔNG

- Quét lớp lót weberprime SPF-11 lên bề mặt cần chống thấm với định mức 0.2-0.3 kg/m² và chờ khô từ 2-3 giờ (tùy theo điều kiện thời tiết). Lưu ý, độ ẩm bề mặt thi công lớp lót tối đa 80%.
- Sau khi lớp lót weberprime SPF-11 đã khô, thi công lớp thứ nhất weberdry PU Pro lên toàn bộ diện tích.
- Đợi lớp thứ nhất khô bề mặt quét lớp thứ 2 theo phương vuông góc với lớp thứ 1.
- Thời gian khô của mỗi lớp là 4-6 giờ tùy theo điều kiện môi trường.
- Tiến hành ngâm nước để kiểm tra thấm sau khi thi công lớp cuối cùng từ 3-7 ngày.

BẢO DƯỠNG

- Không đi lại trên bề mặt chống thấm trong vòng 24 giờ kể từ khi thi công lớp chống thấm cuối cùng.
- Những bề mặt trực tiếp chịu ánh nắng mặt trời, có nhiệt độ thay đổi lớn và nhiều gió, nên che phủ khu vực thi công trong thời gian sản phẩm khô hoàn toàn để sản phẩm đạt cường độ tối đa.

VỆ SINH DỤNG CỤ

- Làm sạch tất cả dụng cụ bằng Thinner (T-T) sau khi sử dụng.

LƯU Ý KHI SỬ DỤNG

- Không thi công khi trời đang mưa (độ ẩm trên 85%) hoặc dự báo có mưa trong vòng 24 giờ. Không thi công khi nhiệt độ không khí quá thấp, dưới +5°C.
- Không được để sản phẩm ở gần nguồn lửa, nguồn nhiệt lớn, hoặc dưới ánh nắng mặt trời trực tiếp; tránh để sản phẩm dính cồn và để ở khu vực có độ ẩm cao.
- Khi không sử dụng hết, đậy kín sản phẩm. Nên kiểm tra sản phẩm trước khi sử dụng tiếp.

THÔNG TIN AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE

- Tránh tiếp xúc trực tiếp với da và mắt. Nếu sản phẩm rơi vào mắt, ngay lập tức rửa mắt bằng nước sạch, sau đó đến gặp bác sĩ.
- Để xa tầm tay trẻ em.
- Người sử dụng cần tham khảo các thông tin và khuyến cáo về an toàn sử dụng, lưu trữ, thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất trong tài liệu an toàn kỹ thuật mới nhất về lý tính, hóa tính, tính độc hại, sinh thái học và các chỉ tiêu an toàn liên quan.

Miễn trừ:

Các thông tin liên quan đến sản phẩm Weber được chúng tôi cung cấp và khuyến nghị dựa trên kiến thức, kinh nghiệm kiểm tra và sử dụng sản phẩm trong điều kiện tiêu chuẩn, thi công và lưu trữ đúng cách. Trong ứng dụng thực tế, do có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế tại công trường, những thông tin này không thể dùng để thay thế cho các thử nghiệm của khách hàng nhằm đảm bảo sử dụng các sản phẩm Weber là an toàn, hiệu quả. Đồng thời những khuyến cáo trên không có giá trị về mặt pháp lý. Người dùng cần tham khảo tài liệu mới nhất được cung cấp bởi Weber cũng như kiểm tra và yêu cầu sự tư vấn từ chúng tôi về sự phù hợp của sản phẩm với mục đích sử dụng mong muốn.